TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2025/HS-ST
Ngày: 16-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoàng An.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lý.
2. Ông Lê Thành Tâm.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 127/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2025/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Minh C, sinh năm 1982 tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Lâm Thị L, đường NI2A, tổ 1, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T, sinh năm 1954 và bà Trần Thị D, sinh năm 1953; bị cáo có 02 con sinh năm 2008, 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/3/2024 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1977.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1950 - Là mẹ ruột.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Tạm trú: Tổ 19, khu phố 3, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương; có

yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Đặng Kim P, sinh năm 1985.

Hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

Tạm trú: Khu phố 4, phường M, thành phố B, tỉnh Bình Dương; có yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh C có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/3/2017, có giá trị không thời hạn.

Chiều ngày 05/02/2022, C đến nhà của Đoàn Văn B là bạn của C thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia uống rượu. Sau đó, C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade, biển số 67G1 - 443.59 về phòng trọ của C thuộc khu phố 1, phường Thới Hòa, thành phố Bến Cát. Khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi về đến đoạn đường DA3 hướng từ đường 2/9 đến đường NA3 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước, C điều khiển xe chạy trên làn đường xe mô tô và nhìn lên đèn tín hiệu giao thông cách đó khoảng 50m, nhưng không chú ý quan sát trên đường nên xe mô tô biển số 67G1 - 443.59 đã va chạm vào người ông Nguyễn Văn Q đang đi bộ băng qua đường DA3, theo hướng từ lề phải qua lề trái hướng xe mô tô biển số 67G1 - 443.59 chạy, gây tai nạn giao thông. Tai nạn xảy ra làm C và ông Q ngã văng ra đường. Ông Q bị thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 06/02/2022 thì tử vong.

Vật chứng thu giữ:

- Một xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 67G1 - 443.59.

- Một Giấy phép lái xe hạng A1, số 740076004176 mang tên Trần Minh C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/3/2017.

- Một Giấy đăng ký xe mô tô số 041336 của xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 67G1 - 443.59.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường DA3 thẳng, có trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, được chia thành hai chiều đường bằng vạch kẻ đôi song song liền nét màu vàng, mỗi bên rộng 7,50m, chia thành hai làn đường: Làn xe mô tô rộng 3,70m, làn xe ô tô rộng 3,80m. Lấy lề phải đường DA3 theo hướng từ đường 2/9 đến đường NA3 làm chuẩn.

- Vết cày xe mô tô biển số 67G1 - 443.59: Xuất hiện trên làn đường xe mô tô theo hướng lưu thông từ đường 2/9 đến đường NA3, là vết cày đứt quảng. Chiều dài từ đầu vết cày đến gác chân sau bên phải là 8,20m, đầu vết cày cách lề

phải là 1,20m.

- Xe mô tô biển số 67G1 - 443.59, sau va chạm ngã bên phải nằm trên làn đường xe mô tô theo hướng lưu thông từ đường 2/9 đến đường NA3. Đầu xe hướng về đường NA3, đuôi xe hướng lề đường phải. Trục bánh sau cách lề phải là 0,20m, trục bánh trước cách lề phải là 01m.

Theo Biên bản khám nghiệm phương tiện: Xe mô tô biển số 67G1 - 443.59 bị vết trượt xước, mất bụi còn dính chất nhầy ở mặt nạ bên trái; vết trượt xước mất bụi ở cánh bửng trái; bung cánh bửng trái; mài mòn đầu tay cầm phải, gác chân sau phải, baga sau phải, ốp ống xả.

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 244/TT.22 ngày 08/3/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Văn Q chết là do chấn thương sọ não/Nhiễm SARS-CoV-2.

Theo Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu của bị cáo Trần Minh C (lấy mẫu lúc 17 giờ 19 phút ngày 05/02/2022) tại Bệnh viện Đa khoa Mỹ Phước là 45,2 mmol/L.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Cát, Trần Minh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của C phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 67G1 - 443.59 do bà Đặng Kim P đứng tên đăng ký. Bà P thỏa thuận cho Trần Minh C được quyền sở hữu xe.

Tại bản Cáo trạng số 280/CT-VKSBC ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Minh C về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 18/12/2024, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 28/2024/HSST-QĐ và ngày 14/02/2025, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát đã ra Quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 02/2025/HSST-QĐ ngày 14/02/2025 để trả hồ sơ điều tra bổ sung về các vấn đề sau:

1. Xác định hướng đi của phương tiện do bị cáo điều khiển trên Sơ đồ hiện trường.

2. Giám định tốc độ phương tiện xe mô tô do bị cáo điều khiển tại thời điểm gây ra tai nạn, giám định điểm va chạm giữa phương tiện và bị hại, điểm va chạm tại vị trí nào trên mặt đường khi xảy ra tai nạn giao thông. Trong trường hợp không giám định được thì xác định rõ điểm va chạm giữa bị hại và phương tiện do bị cáo điều khiển tại vị trí nào trên Sơ đồ hiện trường.

3. Xác định bị hại ngã xuống tại vị trí nào của đường, tư thế ngã như thế nào, bị hại ngã theo hướng nào, phần nào trên cơ thể bị hại va chạm vào phương tiện và mặt đường.

4. Bị cáo khai bị cáo chạy đến cách ngã tư đèn xanh đèn đỏ 50m là nhìn lên đèn tín hiệu nhưng trên Sơ đồ hiện trường không thể hiện ngã tư đèn xanh đèn đỏ.

5. Bị cáo khai do bị hại tự ý bất ngờ qua đường, tốc độ xe chạy khoảng 40km/h nên khi bị cáo nhìn từ đèn tín hiệu xuống đã thấy bị hại đến gần nên không thắng kịp. Nhưng theo Sơ đồ hiện trường lại thể hiện vết cày dài từ điểm đầu vết cày (1) đến xe mô tô (2) trên Sơ đồ hiện trường là 8,2m là mâu thuẫn với lời khai trên. Cần làm rõ tại sao lại có vết cày trên trong khi bị cáo khai việc gây ra tai nạn là do bị hại băng qua đường bất ngờ, không thể thắng xe kịp.

6. Bị cáo khai do nhìn lên đèn tín hiệu đang chuyển đỏ nên không chú ý quan sát. Vậy thực tế, bị cáo đã chạy vượt qua ngã tư đèn xanh đèn đỏ trước khi gây tai nạn chưa hay sau đó. Cần làm rõ vấn đề này.

Thực hiện theo nội dung trả hồ sơ điều tra bổ sung nêu trên thì Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát đã tiến hành lấy lời khai C vào ngày 06/01/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương đã tiến hành lấy lời khai Chánh vào ngày 22/3/2025; giám định tốc độ, điểm va chạm. Ngày 13/01/2025, Viện Kiểm sát nhân thành phố Bến Cát có Công văn số 104/CV-VKSBC và ngày 20/5/2025, Viện Kiểm sát thành phố Bến Cát có Công văn số 373/CV-VKSBC về việc trả lời các nội dung mà Tòa án đã trả hồ sơ điều tra bổ sung và giữ nguyên quan điểm truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Trần Minh C 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo C đã bồi thường cho bà Vũ Thị H là đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn Q số tiền 112.000.000 đồng. Bà H không yêu cầu giải quyết gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo C.

* Về xử lý vật chứng: Ngày 09/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giao trả: Xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 67G1 - 443.59; Giấy phép lái xe hạng A1 số: 740076004176 mang tên Trần Minh C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 16/3/2017 và Giấy đăng ký xe mô tô số 041336 của xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 67G1 - 443.59 cho C.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố, bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 05/02/2022, sau khi đã uống rượu, bị cáo có hành vi điều khiển xe mô tô hiệu Honda Air Blade biển số 67G1 - 443.59 đi trên đoạn đường DA3 hướng từ đường 2/9 đến đường NA3 thuộc khu phố 3, phường Mỹ Phước. Do bị cáo chỉ nhìn lên đèn tín hiệu giao thông cách đó khoảng 50m nên không chú ý quan sát và va chạm vào người ông Nguyễn Văn Q làm ông Q bị thương nặng, sau đó tử vong.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám phương tiện, Sơ đồ hiện trường, Bản ảnh dựng lại hiện trường cùng ngày 08/02/2022 thì: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, có trải nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất, được chia thành hai chiều đường bằng vạch kẻ đôi song song liền nét màu vàng, mỗi bên rộng 7,50m, chia thành hai làn đường, làn xe mô tô rộng 3,70m, làn xe ô tô rộng 3,80m.

Theo Kết quả xét nghiệm ngày 05/02/2022 của Công ty Cổ phần Bệnh viện Mỹ Phước thì nồng độ cồn trong máu của bị cáo là 45,2 mmol/L.

Như vậy, đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường rộng, không bị hạn chế về tầm nhìn. Qua lời khai của bị cáo và các chứng cứ nêu trên chứng tỏ bị cáo đã nhìn thấy bị hại đi trong lề cách đó khoảng 20-30m. Khi bị cáo chạy đến, cách đèn tín hiệu khoảng 50m, bị cáo chỉ nhìn lên đèn tín hiệu, không chú ý quan sát xung quanh, dẫn đến va chạm, làm ông Q bị tử vong. Đồng thời, tại thời điểm gây tai nạn nồng độ cồn trong máu của bị cáo vượt quá mức quy định (>10,9 mmol/L).

Theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 244/TT.22 ngày 08/3/2022 của Trung tâm Pháp y Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Q là do chấn thương sọ não/Nhiễm SARS-CoV-2.

Hành vi trên của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Như vậy, truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát tại Cáo trạng số 280/CT-VKSBC ngày 09 tháng 10 năm 2024 và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Trần Minh C về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo xâm phạm trật tự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm sức khỏe của người khác và tạo tâm lý không tốt cho những người tham gia giao thông. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng có một phần lỗi nên áp dụng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Xét, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định, chưa có tiền án, tiền sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự của Tòa án nhân dân tối cao cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh C phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Trần Minh C 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Minh C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố B, tỉnh Bình Dương giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Trần Minh C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo quy định.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Minh C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Bến Cát;
- Chi cục THADS thành phố Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Bến Cát;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Ngọc Hoàng An